TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 232/2021/HS-PT
Ngày: 02/7/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huấn.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 191/2021/HSPT ngày 11/5/2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn M do có kháng cáo của người bị hại Trần Minh N đối với bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 29/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1972, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 57/4 H.T, Tổ 23, Khu phố 6, thị trấn A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 11/11A, Khu phố 5, thị trấn A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lê Thị T; có vợ Huỳnh Thị Tuyết H và 01 con sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại có kháng cáo: ông Trần Minh N, sinh năm 1979; trú tại: 1716/9/7 H.T Tổ 7, Khu phố 5, thị trấn A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Trong vụ án này, còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: bà Trần Thị Quýt, ông Huỳnh Thanh Tùng và những người làm chứng gồm: bà Nguyễn Thị Oanh, ông Nguyễn Văn Lợi, ông Trần Đăng Khoa có liên quan đến kháng cáo nhưng xét thấy không cần thiết phải có mặt tại phiên tòa phúc thẩm nên Tòa án Thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Trần Minh N cùng cư ngụ với gia đình người cô ruột là bà Nguyễn Thị Oanh tại nhà số 1716/9/7 Huỳnh Tấn Phát, Tổ 7, Khu phố 5, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Phía sau căn nhà của bà Oanh giáp phía sau nhà của bà Trần Thị Quýt có một phần diện tích mà hai gia đình đang tranh chấp. Trên diện tích đất này có một cửa rào B40 do gia đình bà Trần Thị Quýt dựng lên và đã khóa lại.

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 11/8/2019, ông Trần Minh N (là cháu bà Oanh) ra phía sau nhà số 1716/9/7, Tổ 7, Khu phố 5, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè dùng kìm cắt phá cửa rào thì Nguyễn Văn M (con rể bà Quýt, cũng đang sinh sống cùng gia đình bà Quýt) ra hăm dọa sẽ đánh ông N nếu ông N tiếp tục phá cửa rào. Do ông N vẫn tiếp tục cắt phá cửa rào nên Nguyễn Văn M đi đến dùng tay phải đấm 02 cái trúng vùng mũi, mắt của ông N gây thương tích. Hai bên lao vào giằng co, vật lộn với nhau thì có khoảng 03-04 người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) chạy vào can ngăn. Ngày 28/9/2019, ông Trần Minh N có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn M nên vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho ông N như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 956/TgT.19 ngày 01/11/2019 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Trần Minh N, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn: Không còn dấu vết thương tích vùng trán phải, môi trên, má phải, răng cửa. Nghĩ nhiều do vật tày tác động. Dùng tay có thể gây ra được. Một sẹo phẳng kích thước 4X(0,2-0,3)cm tại mặt sau ngoài khuỷu phải (ảnh 1). Một số tăng sắc tố kích thước 1,3X(0,-0,2)cm tại mặt sau trong khuỷu trái (ảnh 2). Các thương tích do vật tày có cạnh hoặc vật có cạnh tác động. Dùng móng tay cào có thể gây ra được.

- Chấn thương phần mềm hai mắt gây sưng bầm mô mềm, xuất huyết kết mạc mắt đã được điều trị, hiện: Không còn dấu vết thương tích bên ngoài. Thị lực 02 mắt 8/10. Nghĩ nhiều do vật tày tác động. Dùng tay có thể gây ra được.

- Chấn thương gây gãy xương mũi đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích bên ngoài, tình trạng ổn định. Thương tích do vật tày tác động gây ra. Dùng tay có thể gây ra.

2. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y

tâm thần: Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%. Các thương tích không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Về trách nhiệm dân sự: ông Trần Minh N yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn M phải bồi thường 240.000.000 đồng, bao gồm: tiền chi phí điều trị thương tích là 10.000.000 đồng; tiền tổn thất về thu nhập cá nhân 03 tháng không làm việc là 30.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần và chi phí khám chữa bệnh nếu có phát sinh là 200.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn M đã bồi thường cho ông Trần Minh N số tiền 40.000.000 đồng và không đồng ý bồi thường số tiền 200.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSNB ngày 10/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 29/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn M 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về nghĩa vụ dân sự: Không chấp nhận yêu cầu của ông Trần Minh N buộc bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 200.000.000 đồng.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ông Trần Minh N phải nộp 10.000.000 (mười triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không kháng cáo.

Ngày 09/4/2021, ông Trần Minh N có đơn kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè đề nghị hủy bản án sơ thẩm với lý do: cấp sơ thẩm đã bỏ lọt tội phạm, có 03 người tham gia đánh ông nhưng chỉ

có 01 người bị xử lý hình sự, việc ông bị đánh là có sự tổ chức; cần phải giám định bổ sung thương tật đối với 02 mắt của ông do thị lực giảm sút, bị cận 5/10; giám định lại chữ ký, chữ viết và nội dung của biên bản xét xét dấu vết trên thân thể ký ngày 11/8/2019; đề nghị cho dỡ cửa bị hàn bít cửa nhà bà Oanh và bồi thường cho ông các khoản về tổn thất tinh thần; đề nghị xử phạt không cho bị cáo M được hưởng án treo và xem xét lại về án phí, không buộc ông phải chịu 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn M đã thừa nhận toàn bộ nội dung sự việc, diễn biến các hành vi như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên. Bị cáo mong muốn được Hội đồng xét xử xem xét vụ án một cách toàn diện, khách quan và tuyên y án sơ thẩm để có điều kiện sửa chữa lỗi lầm, sớm hòa nhập xã hội, đi làm phụ giúp gia đình.

Bị hại Trần Minh N thay đổi một phần nội dung kháng cáo, không đề nghị hủy bản án sơ thẩm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại toàn bộ nội dung vụ án, xem xét hành vi của những người khác đã cùng với bị cáo M đánh ông, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè cho bị cáo M được hưởng án treo là quá nhẹ, chưa đúng với mức độ, hành vi bị cáo gây ra; về trách nhiệm dân sự thì đề nghị tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho ông số tiền tổn thất tinh thần và tiền điều trị thương tật về mắt bị giảm thị lực, mất thẩm mỹ là 200.000.000 đồng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo, bị hại Trần Minh N kháng cáo trong thời gian hợp lệ. Đối với kháng cáo của ông Trần Minh N yêu cầu bị cáo phải bồi thường về tổn thất tinh thần và các khoản chi phí điều trị thương tật... nhận thấy bản án sơ thẩm đã xem xét và đánh giá đầy đủ các khoản yêu cầu bồi thường về chi phí thuốc men, chữa trị và tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị, bị cáo M đã bồi thường cho bị hại 40.000.000 đồng. Riêng phần yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng, việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là chưa phù hợp nên đề nghị không buộc ông phải chịu án phí. Về yêu cầu bồi thường tiền chữa trị thương tật phát sinh sau này thì đề nghị dành cho người bị hại quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác nếu bị hại cung cấp được các chứng từ, tài liệu chứng minh. Đối với ý kiến của bị hại đề nghị xem xét có việc bỏ lọt tội phạm vì có 3-4 người thanh niên khác (không rõ lai lịch) cùng đánh ông, tuy nhiên quá trình điều tra không xác định được những thanh niên như bị hại nêu là ai và ông N cũng không xác định được những người này đã đánh vào người ông như thế nào nên không có căn cứ để xác định có việc bỏ lọt người phạm tội. Về phần hình phạt thì Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét, đánh giá nhân thân cũng như tính chất mức độ, nguyên nhân và động cơ phạm tội của bị cáo và xử

phạt bị cáo 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo là tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người bị hại về phần hình phạt, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt với bị cáo Nguyễn Văn M; chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, sửa bản án sơ thẩm về phần yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn M không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại Trần Minh N đề nghị Hội đồng xét xử cho giám định lại về thương tật đối với 02 mắt của ông và đề nghị xử lý hình sự đối với những người cùng tham gia đánh ông, cũng như những người chủ mưu, giúp sức như ông Hạnh, ông Tùng. Đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 240.000.000 đồng, ông đã nhận 40.000.000 đồng tiền chi phí điều trị vết thương và mất thu nhập thực tế, nên buộc bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 200.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn M đã thừa nhận: Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 11/8/2019, khi thấy ông Trần Minh N dùng kìm cắt hàng rào nhà mẹ vợ của bị cáo cũng là nơi bị cáo đang sinh sống, do không kìm chế được bản thân nên bị cáo đã dùng tay phải của mình đấm 02 cái vào mặt gây ra thương tích cho ông N với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 12% theo kết luận giám định pháp y về tương tích số 956/TgT.19 ngày 01/11/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị hại Trần Minh N:

- Ông N cho rằng cấp sơ thẩm đã bỏ lọt tội phạm vì có 03 người thanh niên khác (không rõ lai lịch) cùng với bị cáo M đã đánh ông theo đoạn Video mà ông cung cấp. Quá trình điều tra xác định có sự có mặt của ông Nguyễn Văn Lợi và hai người thanh niên mặc áo thun ngắn tay màu đen và màu đỏ chưa xác định được nhân thân lai lịch, nhưng không có chứng cứ để chứng minh những người này có đánh ông N. Ngoài ra, ông N còn cho rằng ông Huỳnh Thanh Tùng có vai trò là chủ mưu trong vụ án, ông Hạnh là người giúp sức cho những người khác đánh ông. Tuy nhiên, sau thời điểm xảy ra vụ án thì ông Tùng mới xuất hiện, ông Hạnh cũng không có mặt tại hiện trường. Kết quả điều tra, không xác định được những người này có hành vi tổ chức, xúi giục bị cáo M gây thương tích cho ông. Do đó, chưa có căn cứ để xác định có việc bỏ lọt người phạm tội như bị hại trình bày.

- Đối với kháng cáo đề nghị xem xét giám định lại chữ ký, chữ viết và nội dung của biên bản xét xét dấu vết trên thân thể ký ngày 11/8/2019. Quá trình giải quyết vụ án, ông N đã yêu cầu giám định, Cơ quan cảnh sát điều tra cũng đã tiến hành trưng cầu giám định lại theo yêu cầu của ông. Căn cứ Bản kết luận giám định số 1232/KLGĐ-TT ngày 06/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã thể hiện các chữ ký, chữ viết "Trần Minh N" là do cùng một người ký và viết ra. Do đó, yêu cầu giám định lại của ông N là không có căn cứ.

- Đối với kháng cáo đề nghị không cho bị cáo Nguyễn Văn M được hưởng án treo: nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có cha ruột là ông Nguyễn Văn T là người có công với cách mạng; quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo cũng có đóng góp tích cực cho địa phương trong đợt dịch bệnh Covid 19 theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời xem xét bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Văn M 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm là áp dụng đúng pháp luật về hình phạt chính và chế định về án treo. Mức án đã tuyên đối với bị cáo Nguyễn Văn M là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội do bị cáo gây ra. Do vậy, việc bị hại Trần Minh N đề nghị không cho bị cáo M được hưởng án treo là không có cơ sở nên không chấp nhận.

- Đối với kháng cáo yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn M phải bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tật do thị lực của ông N bị giảm sút, cần phải điều trị lâu dài và tiền tổn thất về tinh thần, không buộc bị hại phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Về khoản tiền chữa trị vết thương, tiền mất thu nhập thực tế, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 40.00.000 đồng, bị hại cũng không kháng cáo nội dung này nên Hội đồng xét xử không xét. Đối với các khoản chi phí điều trị thương tật chưa phát sinh, bị hại chưa cung cấp được các tài liệu, chứng cứ chứng minh nên Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở để xem xét giải quyết và dành cho bị hại quyền khởi kiện đối với khoản tiền chữa trị vết thương phát sinh sau này bằng vụ kiện khác khi ông cung cấp được các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình.

Bị hại Trần Minh N bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên với tỷ lệ thương tật 12%, đã ảnh hưởng đến sức khỏe cả về thể chất lẫn tinh thần. Do đó, ngoài quyền yêu cầu về các khoản chi phí thuốc men, chữa trị vết thương, tiền mất thu nhập thực tế thì bị hại còn được quyền yêu cầu bồi thường một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần do hành vi xâm phạm sức khỏe của bị cáo gây ra theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Xét yêu cầu của bị hại là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại Trần Minh N, sửa bản án sơ thẩm về phần dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông N khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 20.000.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị hại yêu cầu bồi thường do tính mạng, sức khỏe bị xâm phạm và xin được miễn án phí. Yêu cầu bồi thường của bị hại được chấp nhận nên sửa phần án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định, bị hại được miễn án phí đối với các yêu cầu bồi thường không được chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Trần Minh N, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn M, bị hại Trần Minh N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Trần Minh N, sửa một phần bản án sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 29/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Văn M 01 (một) năm tù nhưng cho huởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về nghĩa vụ dân sự:

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải bồi thường cho ông Trần Minh N số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng tiền tổn thất về tinh thần.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 (sau đây gọi tắt là Luật thi hành án dân sự) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Dành cho người bị hại Trần Minh N quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường tiền chữa trị vết thương phát sinh sau này bằng vụ kiện dân sự khác theo quy định của pháp luật khi ông cung cấp được các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình.

3. Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- Án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 1.000.000 (một triệu) đồng. Ông Trần Minh N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Văn M và ông Trần Minh N không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND huyện Nhà Bè; (1)
- CC THA huyện Nhà Bè; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND huyện Nhà Bè; (2)
- Công an huyện Nhà Bè; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Bị hại; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (20) (4)

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên